

Số: /KH-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH
Xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH
hàng năm trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/8/2018, Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 19/5/2022 của Chính phủ về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội;

Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 23/3/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện chính sách BHXH, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025; Công văn số 3189-CV/TU ngày 13/9/2019 của Tỉnh ủy về việc quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; Công văn số 4060-CV/TU ngày 24/8/2020 của Tỉnh ủy về việc tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện phát triển đối tượng BHXH, bảo hiểm y tế; Công văn số 96-CV/BCS ngày 04/9/2020 của Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về việc thực hiện Công văn số 4060-CV/TU ngày 24/8/2020 của Tỉnh ủy;

Xét đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 1468/TTr-SLĐTBXH ngày 03/8/2022, Báo cáo số 2078/SLĐTBXH-LĐVL ngày 20/10/2022;

Đề tăng nhanh số người tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH), UBND tỉnh ban hành Kế hoạch xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH hàng năm trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nắm bắt số lượng lao động thuộc diện tham gia BHXH; yêu cầu các đơn vị thực hiện đăng ký tham gia BHXH cho số lao động chưa tham gia.

b) Tăng nhanh số người tham gia BHXH bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp và BHXH tự nguyện; khắc phục tình trạng nợ đọng BHXH; quản lý, sử dụng quỹ BHXH đảm bảo an toàn, hiệu quả tiến tới BHXH toàn dân góp phần bảo đảm an sinh xã hội bền vững.

c) Tạo cơ sở cập nhật, theo dõi, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm.

2. Yêu cầu

a) Phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị và nhân dân tỉnh Bình Phước tổ chức thực hiện tốt chính sách, chế độ BHXH, tăng nhanh số người tham gia BHXH.

b) Xác định rõ trách nhiệm chủ trì, trách nhiệm phối hợp của từng cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị trong việc phát triển đối tượng tham gia BHXH hàng năm.

c) Công tác triển khai phải bảo đảm nghiêm túc, tạo được sự phối kết hợp chặt chẽ của các cấp ủy đảng, chính quyền, các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố với cơ quan BHXH trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ ĐẾN NĂM 2025

1. Năm 2022: Phần đầu có 35% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH, 29,5% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHTN, đạt hoặc vượt 4,5% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH tự nguyện.

2. Năm 2023: Phần đầu có 38% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH, 31,5% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHTN, đạt hoặc vượt 5,5% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH tự nguyện.

3. Năm 2024: Phần đầu có 42% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH, 33% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHTN, đạt hoặc vượt 6,0% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH tự nguyện.

4. Năm 2025: Phần đầu có 45% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH, 35% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHTN, đạt 6,5% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH tự nguyện.

III. NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, quán triệt thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/8/2018, Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 19/5/2022 của Chính phủ và Kế hoạch xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH hàng năm của UBND tỉnh

a) Đối với cấp tỉnh:

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, BHXH tỉnh và các cơ quan, tổ chức Đoàn thể tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Đối với cấp huyện:

- Cơ quan chủ trì: UBND huyện, thị xã, thành phố

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức Đoàn thể cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

2. Xác định chỉ tiêu đối tượng tham gia BHXH, bảo hiểm thất nghiệp và BHXH tự nguyện

a) Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

b) Cơ quan phối hợp:

- Đối với chỉ tiêu đối tượng tham gia BHXH, bảo hiểm thất nghiệp

+ BHXH tỉnh: Xác định đối tượng đang tham gia BHXH, bảo hiểm thất nghiệp theo điểm 2, mục III phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/8/2018 của Chính phủ về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH.

+ Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Xác định số lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong các cơ quan Đảng, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội (bao gồm: số người đang làm việc và số người dự kiến bổ sung thêm hoặc tinh giảm).

+ Sở Nội vụ: Xác định số lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP làm việc trong các cơ quan, đơn vị hành chính, đơn vị sự nghiệp từ cấp tỉnh đến cấp xã (bao gồm: số người đang làm việc và số người dự kiến bổ sung thêm hoặc nghỉ hưu); các tổ chức xã hội nghề nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý (trừ khối hợp tác xã).

+ Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh: Xác định số người làm việc theo hợp đồng lao động từ đủ 1 tháng trở lên (bao gồm cả người quản lý, điều hành) trong các loại hình doanh nghiệp thuộc thẩm quyền, địa bàn quản lý (bao gồm: số người đang làm việc và số người dự kiến bổ sung thêm hoặc giảm).

+ Sở Ngoại vụ: Xác định số người làm việc theo hợp đồng lao động từ đủ 1 tháng trở lên tại cơ quan, tổ chức quốc tế đóng trên địa bàn tỉnh.

+ Liên minh hợp tác xã tỉnh: Xác định số người làm việc theo hợp đồng lao động từ đủ 1 tháng trở lên (bao gồm cả người quản lý, điều hành hợp tác xã, xã viên làm việc và có hưởng lương) trong các hợp tác xã (bao gồm: số người đang làm việc và số người dự kiến bổ sung thêm hoặc giảm).

+ UBND các huyện, thị xã, thành phố: Xác định số người làm việc theo hợp đồng lao động từ đủ 1 tháng trở lên (bao gồm cả người quản lý, điều hành) trong các loại hình doanh nghiệp thuộc thẩm quyền, địa bàn quản lý; số người hoạt động không chuyên trách cấp xã, phường, thị trấn (bao gồm: số người đang làm việc và số người dự kiến bổ sung thêm hoặc tinh giảm); số người làm việc theo hợp đồng lao động từ đủ 1 tháng trở lên trong các hội kinh doanh cá thể, tổ hợp tác (bao gồm: số người đang làm việc và số người dự kiến bổ sung thêm hoặc giảm).

+ Các cơ quan Đảng, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội báo cáo tình hình số lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (bao gồm: số người đang làm việc và số người dự kiến bổ sung thêm hoặc tinh giảm) về Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

+ Các cơ quan, đơn vị hành chính, đơn vị sự nghiệp từ cấp tỉnh đến cấp xã (bao gồm: số người đang làm việc và số người dự kiến bổ sung thêm hoặc tinh giảm) về Sở Nội vụ.

- Đối với chỉ tiêu đối tượng tham gia BHXH tự nguyện:

+ Cục Thống kê tỉnh: Xác định số người trong độ tuổi lao động hàng năm.

+ Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Xác định số lượng thân nhân của đảng viên, công chức, viên chức thuộc các cơ quan đảng, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội.

+ Sở Nội vụ: Xác định số lượng thân nhân của công chức, viên chức, người lao động thuộc các cơ quan, đơn vị hành chính, đơn vị sự nghiệp từ cấp tỉnh đến cấp xã.

+ Liên đoàn Lao động tỉnh: Xác định số người trong độ tuổi lao động là thân nhân đoàn viên công đoàn, người lao động thuộc khối doanh nghiệp.

+ BHXH tỉnh: Xác định số người trong độ tuổi lao động đang bảo lưu BHXH.

+ Liên minh Hợp tác xã: Số người làm việc trong các Hợp tác xã không có hưởng lương.

+ UBND các huyện, thị xã, thành phố: Xác định số người trong độ tuổi lao động có thu nhập thấp, nông dân, người lao động tự tạo việc làm; người hoạt động không chuyên trách ở thôn, ấp, bản, sóc, làng, tổ dân phố, khu phố.

c) Thời gian thực hiện: Tổng hợp và cung cấp thông tin về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội **trước ngày 30/6 hàng năm**.

3. Xác định đối tượng tham gia BHXH, bảo hiểm thất nghiệp và BHXH tự nguyện tiềm năng.

a) Căn cứ vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và tiềm năng thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp và chuyển dịch cơ cấu lao động Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Sở Tài chính; Cục thống kê và BHXH tỉnh phân tích, tính toán số đối tượng tham gia BHXH, bảo hiểm thất nghiệp và BHXH tự nguyện tiềm năng cần khai thác cho thời gian tiếp theo.

b) Thời gian thực hiện: trước ngày 10/7 hàng năm.

4. Xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm.

a) Trên cơ sở xác định đối tượng tham gia BHXH, bảo hiểm thất nghiệp và BHXH tự nguyện theo điểm 2, điểm 3 mục III kế hoạch này, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư để tham mưu UBND tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm.

b) Thời gian thực hiện: Trước kỳ họp theo Chương trình làm việc của UBND tỉnh.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án “tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động theo Quyết định số 264/QĐ-UBND ngày 21/02/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh, trong đó tập trung các hoạt động đối thoại với doanh nghiệp và người lao động về chính sách BHXH.

Riêng, đối với BHXH tự nguyện cần phải xây dựng, nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng tuyên truyền viên cơ sở, trong đó đặc biệt quan tâm đến sự uy tín, tầm ảnh hưởng và mối quan hệ của trưởng, phó: thôn, ấp, bản, sóc, làng, tổ dân phố, khu, khu phố và các tổ chức hội, đoàn thể (Hội Phụ nữ, Hội nông dân, hội Cựu chiến binh, Đoàn thanh niên...).

2. Thực hiện tốt cơ chế liên thông, kết nối, chia sẻ dữ liệu: Thực hiện tốt sự liên thông, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội - Kế hoạch và Đầu tư - Thống kê - Thuế và BHXH để nắm bắt chính xác số doanh nghiệp, tình hình hoạt động và số lao động thuộc diện phải tham gia BHXH, bảo hiểm thất nghiệp để quản lý, theo dõi và lập kế hoạch tổ chức thu hoặc yêu cầu người sử dụng lao động và người lao động tham gia đầy đủ theo quy định.

3. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra: BHXH tỉnh thường xuyên tổ chức kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về đóng BHXH bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp, trước hết tập trung kiểm tra, thanh tra các doanh nghiệp, đơn vị trốn đóng BHXH bắt buộc hoặc đóng không đúng mức quy định. Đồng thời, xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm, trường hợp xét thấy cần thiết đề xuất Thanh tra Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Thanh tra tỉnh xem xét, xử lý.

4. Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính về BHXH

- Cơ quan BHXH thường xuyên rà soát, cải cách thủ tục hành chính về BHXH nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp được tiếp cận tham gia và thụ hưởng chế độ, đặc biệt là chính sách BHXH tự nguyện.

- Triển khai và áp dụng thông suốt quy trình thực hiện BHXH điện tử theo chỉ đạo của BHXH Việt Nam.

5. Bảo đảm về tài chính

Kinh phí thực hiện kế hoạch này do ngân sách nhà nước đảm bảo và từ nguồn vận động hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Sở Tài chính cân đối ngân sách và báo cáo UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân bố trí ngân sách để thực hiện phát triển đối tượng BHXH, bảo hiểm thất nghiệp và BHXH tự nguyện hàng năm trên cơ sở dự toán, đề nghị của các ngành, đảm bảo đúng quy định; tham mưu UBND tỉnh ban hành cơ chế vận động, khuyến khích các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, người dân và địa phương hỗ trợ tiền đóng BHXH cho người tham gia BHXH tự nguyện, đặc biệt là các hộ nghèo, hộ cận nghèo.

6. Phát huy vai trò của các tổ chức Hội, đoàn ở cơ sở trong việc vận động, thuyết phục hội viên, đoàn viên thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước, trong đó nêu cao tinh thần thực hiện chính sách BHXH tự nguyện.

7. Nêu cao trách nhiệm gương mẫu của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong vận động, thuyết phục gia đình, người thân tham gia BHXH tự nguyện và coi đây là chỉ tiêu đánh giá, xếp loại hàng năm.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai nhiệm vụ được giao tại Mục III Kế hoạch này, Mục V Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh, Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 10/5/2021 Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch theo định kỳ hàng năm (**trước ngày 10/12**) hoặc đột xuất.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương phản ánh bằng văn bản về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để xem xét, tham mưu điều chỉnh phù hợp.

Trên đây là Kế hoạch xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH hàng năm trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện theo từng năm phù hợp.

(Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 11/9/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/8/2018 của Chính phủ về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH)./.

Nơi nhận:

- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP; các Phòng: KGVX, TH;
- Lưu VT, KGVX (Ch-38).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuyết Minh